TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2018/HS-ST
Ngày 26-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Hoạt

Ông Tráng A Lứ.

-Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Nhà văn hóa UBND xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Mùa Thị D; tên gọi khác: Không; sinh năm 1967 tại huyện M, tỉnh Y; Nơi cư trú: Bản S, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A P (đã chết) và bà Giàng Thị Sông (đã chết); có chồng là Vàng A Tr (đã chết), và 05 con, con lớn 29 tuổi, con nhỏ 20 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 41/2007/HS-ST ngày 19/11/2007, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy(đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ từ ngày 11/3/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Giàng A S, sinh năm 1984, trú tại: Bản S, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La. Vắng mặt

Người phiên dịch: Anh Sồng A P, sinh năm 1985; trú tại: Tiểu khu 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 8/3/2018 Mùa Thị D một mình đi bộ từ nhà ở bản S, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La đến bản N, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La mục đích tìm mua ma túy về cất giấu để bán kiếm lời. Trên đường dân sinh bản N, D gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ một túi viên nén màu hồng được gói bằng nilon màu xanh, 02 gói bột màu trắng được gói bằng nilon màu đen và màu hồng với giá 9.000.000 đồng. Sau đó, D về nhà và chia một ít bột màu trắng ở gói nilon màu đen ra rồi dùng mảnh nilon màu trắng gói lại, D cất gói bột màu trắng được gói bằng mảnh nilon màu trắng vào một lọ nhựa màu đỏ cùng với túi viên nén màu hồng vào chiếc túi vải thổ cẩm D đeo trên người. Còn 02 gói bột màu trắng gói bằng mảnh nilon màu đen và màu hồng D để vào trong chiếc túi vải thổ cẩm và cất giấu ở đầu giường ngủ của gia đình. Ngày 11/3/2018, D mang theo số ma túy và đang đi bộ trong bản S, xã Ch thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng các viên nén màu hồng trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY, 01 lọ nhựa màu đỏ có nắp đậy màu trắng bên trong đựng một túi nilon màu trắng trong cùng chứa chất bột màu trắng, 01 túi vải thổ cẩm có thêu hình hoa văn có dây đeo.

Ngày 11/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện V ra lệnh và thi hành lệnh khám khẩn cấp chỗ ở của Mùa Thị D. Quá trình khám xét thu giữ trong chiếc túi vải thổ cẩm trên giường ngủ của Mùa Thị D có 01 gói nilon màu đen, 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng chất bột màu trắng và 200.000 đồng.

Cùng ngày, tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V tiến hành cân tịnh, xác định khối lượng số viên nén màu hồng và chất bột màu trắng thu giữ của Mùa Thị D có kết quả như sau: 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 198 viên nén màu hồng có khối lượng 20,4 gam, lấy 0,5 viên có khối lượng 0,52 gam làm mẫu giám định ký hiệu D; 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam lấy 0,02 gam làm mẫu giám định, ký hiệu D2, 01 gói nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng có khối lượng 2,73 gam, lấy 0,06 gam làm mẫu giám định, ký hiệu D4, 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng chất bột màu trắng có khối lượng 1,19 gam, lấy 0,02 gam làm mẫu giám định ký hiệu D6. Các mẫu giám định ký hiệu D, D2, D4, D6 gửi đến Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại chất ma túy, khối lượng ma túy.

Tại kết luận giám đinh số: 370 ngày 15/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận:*"Mẫu gửi giám đinh ký hiệu D là chất ma túy loại chất Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Mẫu gửi giám định ký hiệu D2, D4, D6 đều là chất ma túy, loại chất heroine tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Tổng khối lượng chất ma túy thu giữ là 20,04 gam loại chất Methamphetamine và 3,97 gam loại chất heroine.*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, bị cáo mua ma túy và cất giấu ma túy mục đích là để bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 03/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Mùa Thị D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Mùa Thị D từ 9 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trọng đựng 19,52 gam Methamphetamine và 3,87 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 túi vải thổ cẩm có dây đeo.

Tạm giữ của bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Mùa Thị D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Mùa Thị D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ là Biên bản bắt người phạm tội quả, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Bản kết luận giám định số 370 ngày 15/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, lời khai của người chứng kiến anh Giàng A S, sinh năm 1984, trú tại: Bản S, xã Ch, huyện V, tỉnh Sơn La, Biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 11/3/2018, bị cáo Mùa Thị D đã có hành vi tàng trữ 20,04 gam Methamphetamine và 3,97 gam heroine mục đích để bán kiếm lời. Căn cứ quy định tại Điều 4, Mục I phụ

lục của nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự 2015 thì tổng khối lượng của các chất ma túy methamphetamine và heroine là 20,04 gam + 3,97 gam =24,01 gam. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị Mùa Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu , Tại bản án số 41/2007/HS-ST ngày 19/11/2007, Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương mặc dù đương nhiên được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện cho bản thân, vì hám lời nên đã coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Xét hành vi phạm tội của bị cáo rất nghiêm trọng, hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi vẫn cố tình tàng trữ ma túy để bán kiếm lời, bị cáo là người có nhân thân xấu. Vì vậy, phải xử lý nghiêm khắc cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Mùa Thị D đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Mùa Thị D còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Mùa Thị D mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Ngoài lời khai duy nhất của bị cáo không có chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho bị cáo Mùa Thị D.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 19,52 gam Methamphetamine và 3,87 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 chiếc túi vải thổ cẩm có dây đeo là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo tuy không liên quan đến việc phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015

Tuyên bố bị cáo Mùa Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" .

Xử phạt bị cáo Mùa Thị D 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2018 (là ngày bị bắt đối với bị cáo).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã được niêm phong bên trong đựng 19,52 gam Methamphetamine và 3,87 gam heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 02 chiếc túi vải thổ cẩm có dây đeo.

Tạm giữ 200.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hiếu